

Bản án số: 360/2017/HSST

Ngày: 20/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Hồng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Xuân Lang

2. Bà Lê Thị Nhung

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Trung Hiếu- Cán bộ Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Đào Công Lữ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 09 năm 2017, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 426/2017/HSST ngày 03 tháng 08 năm 2017, đối với bị cáo:

Bạch Thái TA (tên gọi khác: không); Sinh ngày 13/01/1983; tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số C1, đường XVNT, phường G7, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Trú tại: Số T3, đường LTT, phường J2, Quận J5, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình Độ văn hóa: 06/12; Con ông: Bạch Thái S- sinh năm 1959; Con bà: Nguyễn Thị T- sinh năm 1963; Vợ là Nguyễn Thị Ngọc V- sinh năm 1978; Con là Bạch Nguyễn Gia T- sinh năm 2010; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/02/2017 và bị tạm giữ, tạm giam đến nay có mặt tại phiên toà.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Ông Huỳnh Văn D - luật sư văn phòng luật sư Huỳnh Văn D, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; Có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được vụ án tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 05' ngày 28/02/2017, tại trước khách sạn Hoàng Anh số A7-K34 Trần Thiện Chánh, phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy- Công an quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Bạch Thái TA có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán. Vật chứng thu giữ trên tay phải của TA 02 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 109,4328 gram, loại Methamphetamine (MA). Tiến hành khám xét nơi ở của TA tại số T3,

đường LTT, phường J2, Quận J5, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ tại phòng ngủ 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,7841 gram, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Bạch Thái TA khai nhận: bản thân là đối tượng nghiện ma túy, khoảng cuối tháng 12/2016, thông qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu TA quen biết và mua ma túy của C (không rõ lai lịch và địa chỉ) để sử dụng, từ mối quen biết này TA bắt đầu thực hiện hành vi mua ma túy đá của C đem về phân thành nhiều phần nhỏ để bán cho người nghiện thu lợi bất chính. Cụ thể từ khoảng cuối tháng 01/2017 đến khi bị bắt, TA đã mua ma túy của C 03 lần, với tổng khối lượng là 119,4328g đem về phân chia bán cho người nghiện tên B, H (đều không rõ lai lịch), trong đó lần bán sau cùng vào ngày 28/02/2017, TA đặt mua của C 100g ma túy đá, với giá 46 triệu đồng trên đường đem bán cho H thì bị bắt quả tang cùng vật chứng nêu trên. Về khối lượng 2,7841 gram, loại Methamphetamine thu giữ khi khám xét là do TA mua của C về phân chia cất giấu bán chưa hết thì bị thu giữ như trên.

Theo kết luận giám định số 542/KLGD-H ngày 21/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

Gói 1: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Bạch Thái TA và hình dấu công an phường 12, Quận 10 gửi giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 109,4328g (một không chín phẩy bốn ba hai tám gram) loại Methamphetamine.

Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Bạch Thái TA và hình dấu công an phường 10, Quận 10 gửi giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,7841g (hai phẩy bảy tám bốn một gram) loại Methamphetamine.

Đối với các đối tượng H, C và B có mối quan hệ mua bán ma túy với Bạch Thái TA do TA khai không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ bao gồm:

+01 xe mô tô hiệu SYM, loại xe 02 bánh Attila, mang biển số 52P5- 5788 số khung RLGH125FD-5D004817, số máy VMM9BD-D004817; đứng tên đăng ký mô tô, xe máy là Trần Thị Thu N, địa chỉ H1 BÐ, phường K3, BT hiện đã bán và không xác định được lai lịch người mua.

+01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cũ đã sử dụng, số Imei 1: 351975/05/130/266/7, số Imei 2: 351975/05/130267/5 cùng sim; 01 điện thoại di động hiệu Masstel cũ đã sử dụng, số Imei 1: 8677 9402 1930318, số Imei 2: 8677 9402 1930326 cùng sim; là điện thoại Bạch Thái TA dùng để liên lạc mua bán ma túy;

+02 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 542/2017 PC47 gói 1, gói 2 có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ điều tra Trần Xuân T bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

+01 Bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy.

Tại bản cáo trạng số 304/Ctr- VKS- P1, ngày 25 tháng 07 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bạch Thái

TA về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm e khoản 3, Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Bạch Thái TA, đã đề nghị tuyên bố bị cáo Bạch Thái TA phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo Bạch Thái TA từ 15 năm đến 16 năm tù và phạt bổ sung 10.000.000đ theo quy định tại điểm e khoản 3 và khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 và xử lý vật chứng của vụ án theo các quy định của pháp luật.

Luật sư Huỳnh Văn D tranh luận: Qua lời khai nhận tội của bị cáo, cũng như bản cáo trạng, lời luận tội và các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đã trình bày, luật sư không có tranh luận gì thêm, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình hình bị cáo có học vấn thấp, nên có hạn chế về pháp luật đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Bạch Thái TA khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa ngày hôm nay lời khai nhận của bị cáo Bạch Thái TA là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, cùng các lời khai và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử đã cơ sở kết luận như sau:

Vào khoảng 16 giờ 05’ ngày 28/02/2017, tại trước khách sạn Hoàng Anh số A7-K34 Trần Thiện Chánh, phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy- Công an quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Bạch Thái TA có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán. Vật chứng thu giữ trên tay phải của TA 02 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 109,4328 gram, loại Methamphetamine (MA). Tiến hành khám xét nơi ở của TA tại số T3, đường LTT, phường J2, Quận J5, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ tại phòng ngủ 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,7841 gram, loại Methamphetamine. Cụ thể số ma túy này bị cáo TA đã đặt mua của C 100g ma túy đá, với giá 46 triệu đồng trên đường đem bán cho H thì bị bắt quả tang, về khối lượng 2,7841 gram, loại Methamphetamine thu giữ khi khám xét cũng là do TA mua của C về phân chia cất giấu bán cùng với mục đích lấy tiền lời thỏa mãn việc nghiện ma túy và tiêu xài của bản thân thì bị bắt quả tang, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Trong quá điều tra đã có đủ cơ sở khẳng định ngoài lần bị bắt quả tang trên thì bị cáo khai bản thân là đối tượng nghiện ma túy, khoảng từ cuối tháng 12/2016, thông qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu TA quen biết và mua ma túy của C (không rõ lai lịch và địa chỉ) để sử dụng, từ mối quen biết này TA bắt đầu thực hiện hành vi mua ma túy đá của C đem về phân thành nhiều phần nhỏ để bán cho người nghiện thu lợi bất chính. Cụ thể từ khoảng cuối tháng 01/2017 đến khi bị bắt, TA đã mua ma túy của C 03 lần, với tổng khối lượng là 119,4328g đem về phân chia bán cho người nghiện tên B, H (đều không rõ lai lịch), nhưng không xác định được C, B, H để làm rõ số lần, khối lượng ma túy đã mua bán cụ thể, do đó Hội đồng xét xử chỉ buộc bị cáo TA phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy bị bắt quả tang và khám xét thu giữ có tổng khối lượng là 112,2169 gram, loại Methamphetamine (MA) là thuộc vào trường hợp các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ một trăm gam đến dưới ba trăm gam quy định tại điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Do vậy tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Bạch Thái TA được quy định tại điểm e khoản 3 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Do đó Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, cũng như mức hình phạt theo điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo TA là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo thừa hiểu tác hại của ma túy vì bản thân bị cáo là người nghiện ma túy mà vẫn thực hiện hành vi mua ma túy rồi bán lại cho các con nghiện là thực sự nguy hiểm cho xã hội, chống lại chủ trương bài trừ tệ nạn ma túy của Đảng và Nhà nước ta, hành vi này đã làm lây lan tệ nạn hút trích ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương gây hoang mang, lo ngại trong quần chúng nhân dân và dư luận xấu trong xã hội. Nhưng do lười lao động, đồng thời để có tiền nhằm thoả mãn việc nghiện ma túy và tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã bất chấp tất cả và cố tình lao vào con đường phạm tội, thể hiện ý thức coi thường và bất chấp pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo TA không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo Bạch Thái TA đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với các hành vi phạm tội mà mình đã gây ra nêu trên, do vậy Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Trên đây là các tình tiết để làm cơ sở để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo và cũng là cơ sở để chấp nhận một phần yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của luật sư và của bị cáo.

Về nhân thân bị cáo đã bị xét xử theo bản án số 28/2012/HSST ngày 27/02/2012 của Tòa án nhân dân quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” đến ngày 27/02/2013 bị

cáo chấp hành xong hình phạt mà không cải sửa, tu chí làm ăn mà lại cố tình phạm tội mới đặc biệt nghiêm trọng là có nhân thân xấu. Tại phiên tòa luật sư và bị cáo xin xét xử một mức án nhẹ như lời bào chữa và lời trình bày của bị cáo, như bị cáo có học vấn thấp, nên có hạn chế về pháp luật là không có cơ sở để chấp nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nên cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù trong trại giam một thời gian dài theo một mức án nghiêm khắc đối với hành vi của bị cáo đã gây ra để cho bị cáo có đủ thời gian tự cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung và cũng để bị cáo có thời gian tự rèn luyện trở thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội và biết tôn trọng pháp luật. Đồng thời áp dụng khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự để buộc bị cáo nộp phạt hình phạt bổ sung là 10.000.000đ (*Mười triệu đồng chẵn*) để sung công quỹ nhà nước.

Đối với các đối tượng H, C và B có mối quan hệ mua bán ma túy với Bạch Thái TA do bị cáo TA khai không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, xử lý, Hội đồng xét xử yêu cầu tiếp tục điều tra làm rõ các đối tượng này để xử lý theo các quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án:

+01 xe mô tô hiệu SYM, loại xe 02 bánh Attila, mang biển số 52P5- 5788 số khung RLGH125FD-5D004817, số máy VMM9BD-D004817; đứng tên đăng ký mô tô, xe máy là Trần Thị Thu N, địa chỉ H1 BD, phường K3, BT hiện đã bán và không xác định được lai lịch người mua. Bạch Thái TA khai mượn xe gắn máy của bạn gái tên thường gọi là Chích Chèo (không rõ lai lịch, địa chỉ) trước ngày bị bắt khoảng 03 ngày và sử dụng làm phương tiện mua bán ma túy thì bị bắt và thu giữ. Do vậy chưa có đủ cơ sở để xử lý ngay chiếc xe mô tô trên theo các quy định của pháp luật và để đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của công dân, nên giao cho Cục hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thông báo xử lý theo diện tài sản vắng chủ là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

+02 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 542/2017 PC47 gói 1, gói 2 có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ điều tra Trần Xuân T bên trong là ma túy còn lại sau giám định và 01 Bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy. Hội đồng xét xử thấy vật chứng này cần được tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với các quy định của pháp luật.

+01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cũ đã sử dụng, số Imei 1: 351975/05/130/266/7, số Imei 2: 351975/05/130267/5 cùng sim; 01 điện thoại di động hiệu Masstel cũ đã sử dụng, số Imei 1: 8677 9402 1930318, số Imei 2: 8677 9402 1930326 cùng sim; là điện thoại Bạch Thái TA dùng để liên lạc mua bán ma túy; Hội đồng xét thấy đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu và sung công quỹ nhà nước là phù hợp với các quy định của pháp luật.

Về lời khai tại phiên tòa của bị cáo đã tham gia mua ma túy từ cuối tháng 12/2016 cho đến khi bị bắt, nhưng không xác định được đầy đủ số lượng bán, người mua cụ thể và khoản thu lợi cụ thể chính xác, cũng như chứng cứ khác nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét để tịch thu khoản tiền này là phù hợp với các quy định của pháp luật

Về án phí: Bị cáo Bạch Thái TA phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bạch Thái TA phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

-Áp dụng điểm e khoản 3 và khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Xử phạt bị cáo Bạch Thái TA (tên gọi khác là không) 16 (*Mười sáu*) năm tù, thời hạn thi hành án phạt tù được tính kể từ ngày bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 28/02/2017.

Buộc bị cáo Bạch Thái TA phải nộp 10.000.000đ (*Mười triệu đồng chẵn*) để sung công quỹ nhà nước.

-Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

*Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 542/2017 PC47 gói 1, gói 2 có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ điều tra Trần Xuân T bên trong là ma túy còn lại sau giám định và 01 Bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy.

*Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cũ đã sử dụng, số Imei 1: 351975/05/130/266/7, số Imei 2: 351975/05/130267/5 cùng sim; 01 điện thoại di động hiệu Masstel cũ đã sử dụng, số Imei 1: 8677 9402 1930318, số Imei 2: 8677 9402 1930326 cùng sim.

*Giao cho Cục hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục thông báo công khai trong hạn 12 tháng để tìm chủ sở hữu 01 xe mô tô hiệu SYM, loại xe 02 bánh Attila, mang biển số 52P5- 5788 số khung RLGH125FD-5D004817, số máy VMM9BD-D004817; đứng tên đăng ký mô tô, xe máy là Trần Thị Thu N, địa chỉ H1 BD, phường K3, BT, Thành phố Hồ Chí Minh. Nếu sau 12 tháng kể từ ngày thông báo mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định.

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 303/17, ngày 26/7/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

-Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí toà án.

Buộc bị cáo Bạch Thái TA phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

-Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 233, 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20 tháng 09 năm 2017) để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.Hồ Chí Minh; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- THAHS; (2)
- PC53-CATPHCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (19) (5)

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồng Sơn